

Bản án số : **11/2018/ HSST.**

Ngày: 30/01/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa : **Bà Ngô Thị Vân.**

Các hội thẩm nhân dân : **Ông Đào Văn Nghiệp.**

Bà Lưu Thị Kim Hiền .

Thư ký Tòa án: **Bà Nguyễn Thị Vân Anh** – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa : **Ông Vũ Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày **30** tháng **01** năm **2018**, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai thụ lý số 05/2018/TLST-HS ngày 15/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST-HS ngày 15/01/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M Sinh năm 1971. Tại : Hà Nội.

Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Số 13 phố N, phường P, Quận H, thành phố H.

Nghề nghiệp: không ; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc : Kinh; Giới tính : Nam;

Tôn giáo : Không; Quốc tịch Việt Nam.

Con ông : Nguyễn Văn N ; và bà : Nguyễn Thị H ; Vợ : Vũ Thị Hương G (đã ly hôn năm 2016); Có 2 con : lớn sinh 2007, nhỏ sinh : 2011.

Danh chỉ bản số: 272 lập ngày 13/10/2017 tại Công an quận Ba Đình

Tiền sự: 05 tiền sự (hết thời hiệu) .

Tiền án: 04 tiền án (hết thời hiệu).

- Bản án số 300/HSST ngày 6, 7/4/1989, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội : “Trộm cắp tài sản XHCN”.

- Bản án số 128/HSST ngày 02/5/1990, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội : “Trộm cắp tài sản XHCN”, và phải cộng 12 tháng tại bản án ngày 6,7/10/1989, tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành 27 tháng tù. (Trị giá tài sản : 200.000 đồng). (Ra trại : 12/4/1992)

- Bản án số 1897/HSST ngày 15/11/1997, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 03 năm tù về tội : “Trộm cắp tài sản công dân”.(Ra trại : 02/ 4/2000)

- Bản án số 28/HSST ngày 09/6/2004, Tòa án nhân dân thị xã Hà Đông, xử phạt 15 tháng tù về tội : “Trộm cắp tài sản” . (Trị giá tài sản : 1.871.902 đồng). (Ra trại : 03/7/2005)

Bị cáo bị bắt ngày : 13/10/2017

Có mặt.

Người làm chứng : 1. Anh Phan Công Q (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 13/10/2017, M đi xe máy Honda màu nâu BKS: 33N6-7072 từ nhà đến khu vực Pùm mua Hêrôin để sử dụng, khi bị cáo đi vào ngõ 15 phố Pthì gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói hêrôin giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M đi về nhà sử dụng, khi đi đến khu vực đầu ngõ 22 phố P thì bị tổ công tác công an phường P kiểm tra hành chính, do sợ hãi nên bị cáo đã thả gói ma túy vừa mua đang cầm trên tay trái xuống đất nhưng vẫn bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Về chiếc xe máy, M khai là xe của M mua của 01 người đàn ông không quen biết ở khu vực Chùa Hà giá 2.000.000 đồng, không có giấy đăng ký xe.

Tại bản kết luận giám định số 6188/KLGD-PC54 ngày 02/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự -Công an thành phố H kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại hêrôin, trọng lượng: 0,167 gam.

Đối tượng bán ma túy cho M, cơ quan điều tra đã tiến hành xác M nhưng không xác định được lai lịch địa chỉ do đó không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy màu nâu BKS: 33N6-7072, SK:30771025851; SM: 07002436, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên đã ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn M khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của M phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 09/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Áp dụng điều 2 Nghị quyết số 41/QH 14/2017 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 điều 7, điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi: Khoảng 14 giờ ngày 13/10/2017, M đi xe máy Honda màu nâu BKS: 33N6-7072 từ nhà đến khu vực Phố mua Hêrôin về sử dụng, bị cáo đi vào ngõ 15 phố P gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói hêrôin với giá 200.000 đồng. Sau khi mua xong M đi về nhà để sử dụng, khi đi đến khu vực đầu ngõ 22 phố P thì bị tổ công tác công an phường P kiểm tra hành chính, do sợ hãi nên bị cáo đã thả gói ma túy vừa mua đang cầm trên tay trái xuống đất thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội : “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt tù 15 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung(phạt tiền) đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng là hêrôin cân nặng 0,167 gam.

Tại phiên tòa Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng : Anh Phan Công Q có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa đã trình bày nội dung sự việc và lời khai tại cơ quan điều tra các bút lục từ (65 đến 69) và như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/10/2017 anh đang có việc đi qua đầu ngõ 22 phố P, phường P, Quận B, thành phố H thì thấy các anh công an phường P đang bắt giữ một người đàn ông khoảng 50 tuổi, dáng cao gầy, mặc quần đùi màu đỏ đậm, áo phông dựng cổ màu xanh. Người đàn ông này đi xe máy tay ga. Tôi thấy khi bắt giữ anh ta thả từ tay trái một gói nhỏ được bọc bằng giấy bạc màu trắng xuống đất ngay sát chân anh ta thì bị các anh Công an thu giữ và lập biên bản và đã mời tôi về trụ sở làm chứng sự việc để chứng kiến.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] -Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ người làm chứng là anh Phan Công Q nhưng người làm chứng có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và đã trình bày nội dung sự việc anh được chứng kiến, người làm chứng đã có lời khai tại cơ quan điều tra được thể hiện trong hồ sơ, nên việc vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng tới việc xét xử.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi Nguyễn Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/10/2017, Nguyễn Văn M có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói hêrôin trọng lượng 0,167 gam trong lòng bàn tay trái tại khu vực đầu ngõ 22 phố P mới, phường P, Quận B, thành phố H thì bị tổ công tác Công an phường P, qua kiểm tra hành chính đã phát hiện M đã thả gói hêrôin xuống đất ngay tại chân mình thì bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi trên đây của Nguyễn Văn M đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, là nguyên nhân làm lây lan và phát triển căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các Quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, song do bản thân nghiện ma túy và coi thường pháp luật, nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo: Là công dân có nhân thân xấu theo lý lịch tư pháp và tàng thư can phạm thể hiện bị cáo từ năm 1989 đến năm 2012 có 4 tiền sự, và có 5 tiền án từ năm 1989 năm 2004. Đã nhiều lần được cơ quan pháp luật đưa đi cải tạo giáo dục ra khỏi trại cải tạo lần gần đây nhất là năm 2005, mặc dù các tiền án, tiền sự của bị cáo đã hết thời hiệu đương nhiên được xóa án tích. Song do coi thường pháp luật nên bị cáo

lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội, thể hiện bị cáo là người có ý thức cải tạo rất kém và rất coi thường pháp luật. Nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

Căn cứ Nghị quyết số 41/QH 14/2017 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự 2015 quy định : “Điều luật mới có hiệu lực thi hành quy định một hình phạt nhẹ hơn... và quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với tất cả hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018”. Nên áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015 có mức hình phạt từ 1 năm đến 5 năm theo hướng có lợi cho bị cáo về phần hình phạt là phù hợp với chính sách nhân đạo của Nhà nước.

Tuy nhiên khi lượng hình, tòa có xét đến tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, nên tòa áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự. Song xét thấy bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập nên tha miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 gói hêrôin cân nặng 0,167 gam.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Hon da màu nâu BKS: 33N6-7072, SK:30771025851; SM: 07002436, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên đã ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để xác minh làm rõ xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào : - Nghị quyết số 41/QH 14/2017 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự 2015; điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, điều 38, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt : Nguyễn Văn M 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2017.

- Căn cứ điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ điểm 6.1.2 mục b Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của quốc Hội. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong bên trong có hêrôin, bên ngoài có chữ ký của cán bộ giám định và đương sự. (theo biên bản giao nhận vật chứng số 29 ngày 10/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình).

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân :

- Tòa án nhân dân thành phố H.
- Viện kiểm sát ND Quận B.
- Viện kiểm sát ND thành phố H.
- Chi cục thi hành án Dân sự Quận B.
- Trại tạm giam số 1 H.
- UBND phường P.
- Bị cáo.
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

(Đã ký)

Ngô Thị Vân.